TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐCNHGT-DS	*Tiểu Cần, ngày 11 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện là ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ do ông Đỗ Hiếu N đại diện với ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị T1;

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng cầm cố quyền sử dụng đất đề ngày 07 tháng 6 năm 2024 của ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: 1/Bà **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm: 1968.

2/ Ông **Trần Văn T**, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T và bà Đ là ông **Đỗ Hiếu N**, sinh năm 1978 theo văn bản ủy quyền ngày 07/6/2024.

Địa chỉ Tổ C, ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Người bị kiện: Ông **Ngô Văn D**, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 10 năm 2024 cụ thể như sau:

Ông Đỗ Hiếu Nghĩa L đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện với ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị T1 thống nhất thỏa thuận:

Chấm dứt hợp đồng cầm cố 4.000m^2 đất ruộng tọa lạc tại ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh (theo giấy cầm đất viết tay ngày 13/02/2016 và ngày 25/3/2024) giữa ông Ngô Văn D và bà Nguyễn Thị T1 với ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ. Bà Nguyễn Thị T1 có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Đ số tiền cầm cố đất là 289.080.000 đồng (quy đổi từ 33 chỉ vàng 9999 với giá vàng ngày 25/10/2024 là 8.760.000 đồng/chỉ). Ông Ngô Văn D không có nghĩa vụ trả tiền cho ông Đ và bà T.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Võ Thị Ngọc Quyền